

Số: 500/QĐ-BVC

Đà Nẵng, ngày 06 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu
gói thầu Cung cấp dịch vụ bảo hiểm tại Bệnh viện C Đà Nẵng năm 2023-2024

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN

Căn cứ Quyết định số 5332/QĐ-BYT ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Bộ Trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và Hoạt động của Bệnh viện C Đà Nẵng;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 23/2018/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 23 tháng 02 năm 2018 về việc quy định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; Căn cứ Nghị định 97/2021/NĐ-CP ngày 8 tháng 11 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 23/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc;

Căn cứ Nghị định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới;

Căn cứ Nghị định số 102/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp trong khám, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016; Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1772/QĐ-BYT ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua thuốc, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động thường xuyên của các đơn vị hành chính, sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 3486/QĐ-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Bộ Y tế về việc giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-BVC ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Bệnh viện C Đà Nẵng về việc phê duyệt danh mục và dự toán gói thầu Cung cấp dịch vụ bảo hiểm tại Bệnh viện C Đà Nẵng năm 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-BVC ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Giám đốc Bệnh viện C Đà Nẵng về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp dịch vụ bảo hiểm tại Bệnh viện C Đà Nẵng năm 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 257/QĐ-BVC ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc thành lập bên mời thầu thực hiện các gói thầu mua sắm hàng hóa; dịch vụ tư vấn; dịch vụ phi tư vấn nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của Bệnh viện C Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-BVC ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Giám đốc Bệnh viện C Đà Nẵng về việc thành lập Tổ thẩm định Hồ sơ mời thầu và Kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm hàng hóa; dịch vụ tư vấn; dịch vụ phi tư vấn nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của Bệnh viện C Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 372/QĐ-BVC ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Giám đốc Bệnh viện C Đà Nẵng về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu Cung cấp dịch vụ bảo hiểm tại Bệnh viện C Đà Nẵng năm 2023-2024 bằng nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu sự nghiệp khác của Bệnh viện C Đà Nẵng;

Căn cứ Báo cáo đánh giá E-HSMT ngày 03 tháng 4 năm 2023 của gói thầu Cung cấp dịch vụ bảo hiểm tại Bệnh viện C Đà Nẵng năm 2023-2024;

Căn cứ Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu ngày 06 tháng 4 năm 2023 của gói thầu Cung cấp dịch vụ bảo hiểm tại Bệnh viện C Đà Nẵng năm 2023-2024;

Xét Tờ trình ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Tổ thẩm định đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp dịch vụ bảo hiểm tại Bệnh viện C Đà Nẵng năm 2023-2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp dịch vụ bảo hiểm tại Bệnh viện C Đà Nẵng năm 2023-2024, cụ thể như sau:

1. Tên nhà thầu trúng thầu: Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội
2. Giá trúng thầu: 160.106.411 đồng. (Bằng chữ: Một trăm sáu mươi triệu, một trăm linh sáu nghìn, bốn trăm mười một đồng). Giá trúng thầu là giá đã bao gồm thuế, phí, chi phí thực hiện gói thầu.
3. Loại hợp đồng: Trọn gói
4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
5. Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu sự nghiệp khác của Bệnh Viện C Đà Nẵng.

(Chi tiết phụ lục danh mục trúng thầu kèm theo)

Lý do trúng thầu là: Nhà thầu có E-HSMT đảm bảo tính hợp lệ, đáp ứng các điều kiện tiên quyết, đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật và có giá chào thầu hợp lý, thấp hơn giá kế hoạch đã được phê duyệt.

Loại hợp đồng trọn gói không điều chỉnh giá, giá trúng thầu là giá thành đã bao gồm tất cả các loại thuế: thuế VAT và các loại thuế khác, phí, lệ phí theo luật định đã được quy định tại E-HSMT.

Điều 2. Giao cho ông Trưởng phòng HCQT có trách nhiệm hoàn thiện hợp đồng và ký kết hợp đồng với gói thầu nêu trên với đơn vị trúng thầu nêu tại điều 1 Quyết định này theo đúng các tiêu chuẩn quy định của E-HSMT và E-HSDT, đảm bảo chất lượng, tiến độ và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, các ông, bà Trưởng Phòng HCQT, Trưởng phòng Tài chính Kế toán và các bộ phận cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu Văn thư; HCQT



GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trọng Thiện



PHỤ LỤC DANH MỤC TRÚNG THẦU

(Kèm theo Quyết định số 500/QĐ-BVC ngày 06/4/2023 của Giám đốc Bệnh viện C Đà Nẵng về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp dịch vụ bảo hiểm tại Bệnh viện C Đà Nẵng năm 2023-2024)

STT	Danh mục bảo hiểm	Khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1	Nhà nội đa chức năng và khối hội trường dinh dưỡng	1	Khu nhà	26.246.508	26.246.508
2	Hệ thống báo cháy, chữa cháy, báo gọi y tá, âm thanh công cộng, cáp truyền hình camera quan sát	1	Hệ thống	1.068.092	1.068.092
3	Hệ thống điều hòa không khí khu nhà 11 tầng gồm: + Điều hòa 2HP đến 5 HP: 65 cái + Điều hòa Trung tâm: 06 hệ thống	1	Hệ thống	1.589.359	1.589.359
4	Hệ thống cáp cấu trúc và chuyển mạch (Công nghệ thông tin)	1	Hệ thống	362.481	362.481
5	Hệ thống tổng đài nội bộ	1	Hệ thống	193.372	193.372
6	Hệ thống thang máy	1	Hệ thống	1.452.000	1.452.000
7	Máy phát điện dự phòng 400 KVA	1	Khu vực	206.234	206.234
8	Trạm biến áp 1250 KVA	1	Khu vực	321.750	321.750
9	Nhà 3 tầng (TTUB, Ngoại TH...)	1	Khu nhà	824.745	824.745
10	Nhà 3 tầng (K.Bệnh, Ngoại, 3CK)	1	Khu nhà	1.309.378	1.309.378
11	Nhà 5 tầng nghiệp vụ kỹ thuật	1	Khu nhà	3.075.168	3.075.168
12	Nhà 3 tầng Khu hành chính	1	Khu nhà	294.569	294.569
13	Nhà 3 tầng (Nội A, YHND, YHCT)	1	Khu nhà	857.596	857.596
14	Hệ thống gia tốc tuyến tính	1	Hệ thống	11.248.607	11.248.607
15	Hệ thống cộng hưởng từ 3.0 tesla	1	Hệ thống	15.237.895	15.237.895
16	Hệ thống CT Scanner 128 lát	1	Hệ thống	11.469.747	11.469.747
17	Hệ thống X- quang kỹ thuật số	1	Hệ thống	1.046.799	1.046.799

STT	Danh mục bảo hiểm	Khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
18	Máy XN sinh hóa tự động 120 test/giờ	1	Cái	2.471.758	2.471.758
19	Máy phân tích miễn dịch tự động	2	Cái	875.393	1.750.786
20	Hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền 1 bình điện	1	Hệ thống	6.574.629	6.574.629
21	Máy siêu âm màu 4D, 5 đầu dò	1	Cái	579.917	579.917
22	Buồng oxy cao áp	1	Cái	1.744.548	1.744.548
23	Máy CT 02 lát cắt GE Healthcare	1	Cái	1.457.445	1.457.445
24	Buồng oxy cao áp Sechrist	1	Cái	824.474	824.474
25	Máy tiệt khuẩn nhiệt độ cao	1	Cái	957.140	957.140
26	Hệ thống lọc nước RO cho 20 máy chạy thận	1	Hệ thống	288.357	288.357
27	Hệ thống XQ kỹ thuật số DR 2 tấm cảm biến phẳng	1	Hệ thống	1.016.950	1.016.950
28	Máy siêu âm Doppler màu chuyên tim	1	Cái	989.994	989.994
29	Hệ thống nội soi dạ dày-đại tràng, có chức năng chẩn đoán ung thư sớm	1	Hệ thống	1.369.637	1.369.637
30	Máy tán sỏi Laser ≥ 100 W (kèm 02 ống nội soi)	1	Cái	935.000	935.000
31	Hệ thống điện não vi tính 64 kênh có chức năng video và đo điện não giấc ngủ	1	Hệ thống	547.181	547.181
32	Máy server IBM X3650M4	1	Cái	43.739	43.739
33	Máy server IBMX3650M4/7915D2A	1	Cái	46.173	46.173
34	Máy tính chủ DELL	1	Cái	82.099	82.099
35	Máy tính chủ Dell PowerEdge	1	Cái	50.820	50.820

STT	Danh mục bảo hiểm	Khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
36	Máy phát điện \geq 600 KVA	1	Khu vực	574.145	574.145
37	Hệ thống điện cấp nguồn Bệnh viện 1250 KVA	1	Hệ thống	835.833	835.833
38	Xe Toyota Fortuner, Biển số 43M-000.03 (xe 7 chỗ)	1	Xe	6.418.400	6.418.400
39	Xe Mazda, Biển số 43E-0917 (xe 5 chỗ)	1	Xe	4.045.700	4.045.700
40	Xe Hyundai, Biển số 43E-1748 (xe cứu thương 7 chỗ)	1	Xe	6.776.560	6.776.560
41	Xe Toyota Hiace, Biển số 43M-000.13 (xe cứu thương 8 chỗ)	1	Xe	6.776.560	6.776.560
42	Xe Toyota Camry, Biển số 80B-2325 (xe 5 chỗ)	1	Xe	3.517.700	3.517.700
43	Xe Hyundai Tucson, Biển số 80A 001.70 (xe 5 chỗ)	1	Xe	6.025.700	6.025.700
44	Xe Hyundai Grand Starex Biển số 43A-006.00 (xe cứu thương 6 chỗ)	1	Xe	9.000.760	9.000.760
45	Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp trong khám, chữa bệnh	534	Người	32.959	17.600.106
Tổng cộng (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí):					160.106.411

Bằng chữ: Một trăm sáu mươi triệu một trăm linh sáu nghìn bốn trăm mười một đồng.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trọng Thiện